

Số: 48/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở
phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung.

Điều 1. Mục tiêu và nguyên tắc thực hiện chính sách

Thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu: Thực hiện hỗ trợ hộ nghèo trong vùng thường xuyên bị thiên tai bão, lụt khu vực miền Trung xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt để có chỗ ở an toàn, ổn định, từng bước nâng cao mức sống, góp phần xóa đói, giảm nghèo bền vững.

2. Nguyên tắc thực hiện:

a) Thực hiện hỗ trợ trực tiếp đến từng hộ gia đình thuộc diện đối tượng quy định; đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng và minh bạch trên cơ sở pháp luật và chính sách của Nhà nước; phù hợp với điều kiện thực tiễn, phong tục, tập quán của mỗi dân tộc, vùng, miền; bảo tồn bản sắc văn hoá của từng dân tộc; gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương;

b) Huy động từ nhiều nguồn vốn để thực hiện: Vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn huy động từ cộng đồng và tham gia đóng góp của hộ gia đình; thực hiện lồng ghép các nguồn vốn thuộc các chương trình, mục tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

c) Đảm bảo sau khi được hỗ trợ, các hộ gia đình phải xây dựng được gian nhà ở phòng, tránh bão, lụt hoặc cải tạo, nâng tầng nhà ở hiện có, đảm bảo có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng; diện tích xây dựng sàn tối thiểu 10 m²; các kết cấu chính như móng, khung, sàn, mái tương đương kết cấu của nhà ở xây dựng kiên cố (nhà ở có các thành phần: Móng làm bằng bê tông cốt thép, gạch/đá; cột, tường làm bằng bê tông cốt thép, gạch/đá, sắt/thép/gỗ bền chắc; sàn làm bằng bê tông cốt thép/gỗ bền chắc. Đối với vùng thường xuyên có bão thì mái làm bằng bê tông cốt thép hoặc vật liệu có chất lượng tốt, đảm bảo khả năng phòng, tránh bão);

d) Hộ gia đình được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt (bao gồm xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng tầng) được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai và chỉ được chuyển nhượng sau khi đã trả hết nợ vay (cả gốc và lãi) cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Hộ gia đình được hỗ trợ theo quy định của Quyết định này phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 - 2015, có trong danh sách hộ nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý tại thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành và là hộ độc lập có thời gian tách hộ đến khi Quyết định này có hiệu lực thi hành tối thiểu 02 năm;

b) Chưa có nhà ở kiên cố có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt từ 1,5 m trở lên tính từ nền nhà; hoặc có nhà ở kiên cố nhưng chưa có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt từ 1,5 m trở lên tính từ nền nhà; hoặc có nhà ở được hỗ trợ theo các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác của Nhà nước, địa phương và các tổ chức, đoàn thể nhưng chưa có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt từ 1,5 m trở lên tính từ nền nhà;

c) Hộ không thuộc đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

2. Phạm vi áp dụng:

Các hộ gia đình được hỗ trợ phải đang cư trú tại vùng thường xuyên xảy ra bão, lụt thuộc khu vực nông thôn hoặc tại các thôn, làng, buôn, bản, ấp, phum, sóc (sau đây gọi là thôn) trực thuộc phường, thị trấn; xã trực thuộc thị xã, thành phố thuộc 14 tỉnh, thành phố: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận.

Điều 3. Xếp loại thứ tự ưu tiên hỗ trợ

Thực hiện ưu tiên hỗ trợ trước cho các đối tượng theo thứ tự sau:

1. Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số.
2. Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...).
3. Hộ gia đình đang sinh sống tại các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn.
4. Hộ gia đình đang cư trú tại các huyện nghèo theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ.
5. Các hộ gia đình còn lại.

Điều 4. Mức hỗ trợ, mức vay và phương thức cho vay

1. Mức hỗ trợ

Ngân sách nhà nước (gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) hỗ trợ 12 triệu đồng/hộ; những hộ đang cư trú tại các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn theo quy định tại Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn thì ngân sách nhà nước hỗ trợ 14 triệu đồng/hộ; những hộ đang cư trú tại các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ thì ngân sách nhà nước hỗ trợ 16 triệu đồng/hộ để xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt.

2. Mức vay và phương thức cho vay

a) Mức vay:

Hộ gia đình thuộc diện đối tượng theo quy định của Quyết định này có nhu cầu vay vốn thì được vay tối đa 15 triệu đồng/hộ từ Ngân hàng Chính sách xã hội để xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt. Lãi suất vay 3%/năm; thời hạn vay là 10 năm, trong đó thời gian ân hạn là 5 năm. Thời gian trả nợ tối đa là 5 năm bắt đầu từ năm thứ 6, mức trả nợ mỗi năm tối thiểu là 20% tổng số vốn đã vay.

b) Phương thức cho vay: Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện phương thức ủy thác cho vay từng phần qua các tổ chức chính trị - xã hội hoặc trực tiếp cho vay.

Ngoài mức hỗ trợ và mức vay, hộ gia đình tham gia đóng góp và huy động các nguồn vốn khác từ cộng đồng để xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt đảm bảo quy mô và chất lượng theo quy định.

Điều 5. Nguồn vốn thực hiện

1. Vốn ngân sách trung ương và vốn ngân sách địa phương hỗ trợ các hộ gia đình theo mức quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định này theo tỷ lệ sau:

a) Ngân sách trung ương hỗ trợ 100% nhu cầu kinh phí cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách, gồm các tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Bình Thuận;

b) Ngân sách trung ương hỗ trợ 50% nhu cầu kinh phí cho các địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương dưới 50%, gồm thành phố Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa.

2. Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho các hộ gia đình thuộc diện đối tượng vay (kể cả những hộ đã được vay trong các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác trước đây) theo mức quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quyết định này. Nguồn vốn cho vay do ngân sách trung ương cấp 50% trên tổng số vốn vay cho Ngân hàng Chính sách xã hội, 50% còn lại do Ngân hàng Chính sách xã hội huy động. Ngân sách trung ương cấp bù chênh lệch lãi suất cho Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định.

3. Vốn huy động từ "Quỹ vì người nghèo" do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp vận động từ cộng đồng xã hội và từ các doanh nghiệp. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cùng phối hợp vận động các doanh nghiệp ủng hộ "Quỹ vì người nghèo" và hỗ trợ cho Chương trình.

4. Vốn tham gia đóng góp của chính hộ gia đình được huy động từ gia đình, dòng họ.

5. Vốn huy động từ việc vận động, tiếp nhận các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra theo Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo (Quỹ cứu trợ).

6. Vốn lồng ghép từ các chương trình, mục tiêu khác.

7. Tùy điều kiện cụ thể, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương để nâng cao chất lượng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cho các hộ gia đình.

Điều 6. Chi phí quản lý

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sử dụng ngân sách địa phương để bố trí kinh phí quản lý, tổ chức triển khai thực hiện Chính sách (cho cả các cấp: tỉnh, huyện, xã) với mức tối đa không quá 0,5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ và vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện chính sách theo quy định.

Điều 7. Cách thức thực hiện

1. Bình xét và phê duyệt danh sách các hộ gia đình được hỗ trợ

a) Các thôn tổ chức bình xét đối tượng và phân loại ưu tiên theo đúng quy định, đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch và gửi danh sách số hộ được bình xét lên Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, tổng hợp danh sách số hộ được hỗ trợ, đồng thời lập danh sách các hộ có nhu cầu vay vốn trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để làm cơ sở lập và phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn.

2. Cấp vốn xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt

a) Căn cứ số vốn được phân bổ từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân bổ vốn cho cấp huyện, đồng thời gửi danh sách vay vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện cho vay;

b) Căn cứ số vốn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân cấp huyện phân bổ vốn hỗ trợ cho cấp xã;

Việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính;

c) Đối với vốn vay, hộ gia đình thực hiện thủ tục, quy trình vay vốn theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội;

d) Đối với vốn huy động từ "Quỹ vì người nghèo" và các đóng góp tự nguyện khác trên địa bàn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp hỗ trợ cho các hộ thuộc diện đối tượng.

3. Thực hiện giải ngân

a) Đối với vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước

Thực hiện giải ngân lần đầu 70% vốn hỗ trợ theo quy định đối với những hộ gia đình thực hiện xây dựng mới sau khi hoàn thành phần móng và đối với những hộ gia đình thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có sau khi hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt; giải ngân tiếp 30% còn lại sau khi các hộ gia đình hoàn thành công trình.

b) Đối với vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội

Thực hiện giải ngân 100% vốn vay theo quy định đối với những hộ gia đình thực hiện xây dựng mới sau khi hoàn thành phần móng và đối với những hộ gia đình thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có sau khi hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sản vượt mức ngập lụt.

4. Thực hiện xây dựng

Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các hộ gia đình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt đảm bảo yêu cầu về diện tích và chất lượng theo quy định của Quyết định này và vận động các hộ gia đình tự tổ chức xây dựng. Đối với hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...) không thể tự xây dựng được thì Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của địa phương tổ chức xây dựng cho các đối tượng này.

Điều 8. Thời gian và tiến độ thực hiện

1. Sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc bình xét, lập danh sách số hộ nghèo được hỗ trợ theo quy định; đồng thời lập và phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

2. Tổ chức thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cho hộ nghèo theo quy định của Quyết định này trong thời gian 03 năm, từ năm 2014 - 2016.

- Năm 2014: Thực hiện hỗ trợ khoảng 20% số đối tượng;

- Năm 2015: Thực hiện hỗ trợ khoảng 40% số đối tượng;

- Năm 2016: Thực hiện hỗ trợ khoảng 40% số đối tượng.

3. Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện chính sách chậm nhất sau 03 tháng kể từ ngày hoàn thành việc hỗ trợ.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các Bộ, ngành Trung ương

a) Bộ Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ liên quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Kiện toàn Ban Điều phối chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, đồng thời đảm nhận nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội, các Bộ, ngành liên quan và mời Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ theo đúng mục tiêu và yêu cầu; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ 6 tháng một lần báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Điều phối chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung cho cả Chương trình và hàng năm gửi Bộ Tài chính để bổ sung vào nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Bộ Xây dựng. Bố trí kinh phí cho công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chính sách từ nguồn bổ sung kinh phí hoạt động của Ban Điều phối.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Căn cứ Đề án hỗ trợ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt, chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng tổng hợp kế hoạch, cân đối, bố trí vốn ngân sách trung ương hỗ trợ các địa phương và vốn, cấp bù chênh lệch lãi suất cho Ngân hàng Chính sách xã hội trong dự toán ngân sách hàng năm.

c) Bộ Tài chính:

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Xây dựng cân đối, bố trí vốn ngân sách trung ương hỗ trợ cho các hộ thuộc diện đối tượng và vốn, cấp bù chênh lệch lãi suất kịp thời cho Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bổ sung kinh phí hoạt động của Ban Điều phối chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung vào nguồn chi thường xuyên của Bộ Xây dựng theo dự toán chi phí hàng năm;

- Hướng dẫn các địa phương công tác lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ.

d) Ủy ban Dân tộc hướng dẫn các địa phương xác định thôn đặc biệt khó khăn; phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương kiểm tra việc thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

d) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn việc thực hiện cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội.

e) Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện xây dựng kế hoạch tín dụng, kế hoạch huy động vốn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; thực hiện cho vay, thu hồi nợ vay và xử lý nợ rủi ro theo quy định hiện hành; hướng dẫn cụ thể về hồ sơ, thủ tục vay vốn theo quy định đảm bảo đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện.

2. Đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khu vực miền Trung

a) Chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong việc lập, phê duyệt Đề án và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn, đảm bảo tiến độ quy định tại Điều 8 Quyết định này;

b) Công bố công khai các tiêu chuẩn, đối tượng và chỉ đạo bình xét, lập danh sách các hộ nghèo được hỗ trợ trên địa bàn; xếp loại thứ tự ưu tiên hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định. Chỉ đạo việc lập và phê duyệt danh sách hộ nghèo thuộc diện được vay vốn theo quy định của Quyết định này;

c) Gửi Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn đã được phê duyệt về Bộ Xây dựng là cơ quan chủ trì, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội trong thời gian 03 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành để bố trí vốn và phối hợp đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

d) Chỉ đạo công tác lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính;

đ) Bố trí đủ vốn hỗ trợ theo quy định tại Điều 5 và chi phí quản lý, tổ chức triển khai thực hiện chính sách theo quy định tại Điều 6 Quyết định này. Chỉ đạo các cơ quan liên quan, các cấp chính quyền địa phương phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn vận động cộng đồng ủng hộ, giúp đỡ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt;

Ngoài nguồn vốn và số vốn quy định tại Điều 5 Quyết định này, tùy điều kiện thực tế, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương để nâng cao chất lượng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của các hộ gia đình;

e) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện, đảm bảo chính sách đến được từng hộ nghèo; không để xảy ra thất thoát, tiêu cực; đảm bảo các hộ nghèo có nhà ở phòng, tránh bão, lụt sau khi được hỗ trợ theo quy định của Quyết định này; có biện pháp phòng ngừa việc chuyển nhượng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trái quy định;

g) Hàng tháng có báo cáo nhanh, 3 tháng một lần có báo cáo định kỳ kết quả thực hiện gửi Bộ Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

h) Chỉ đạo lập kế hoạch vốn thực hiện chính sách (bao gồm tất cả các nguồn vốn), báo cáo tiến độ thực hiện, kết quả giải ngân hàng năm gửi về Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội để làm căn cứ tổng hợp kế hoạch vốn hỗ trợ và vốn vay.

3. Đối với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

a) Chỉ đạo các cấp bộ Đoàn tuyên truyền, phổ biến chính sách; tham gia vận động các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng ủng hộ bằng tiền, vật liệu xây dựng hoặc ngày công lao động để giúp đỡ các hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt;

b) Chỉ đạo các cấp bộ Đoàn tham gia xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cho các hộ nghèo; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...).

4. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phát huy cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, phối hợp với Chính phủ và chính quyền các cấp, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tích cực vận động tạo thêm nguồn lực hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt; đồng thời thực hiện chức năng giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đảm bảo đúng mục tiêu và yêu cầu.

Phối hợp với Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan trong việc phân bổ nguồn vốn do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã huy động được (bao gồm vốn bằng tiền hoặc hiện vật như nhà ở phòng, tránh bão, lụt, vật liệu xây dựng...) cho các địa phương đảm bảo hợp lý và công bằng.

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tích cực vận động các doanh nghiệp ủng hộ, giúp đỡ, hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2014.

Chấm dứt việc hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 716/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thí điểm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ ở, ứng phó với lũ, lụt vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận và Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ban Bí thư Trung ương Đoàn;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b).KN/38

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 1513/SY-UBND

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Lao động - TB và XH;
- Ngân hàng Chính sách xã hội BD;
- Ngân hàng Nhà nước - CN tỉnh BD;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP, K14;
- Lưu: VT (29b).

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 04 tháng 9 năm 2014

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Nhuận